

Bản án số: 91/2021/HNGĐ- ST

Ngày: 29/9/2021

“V/v ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Quốc Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đinh Minh Tăng

Bà: Đinh Thị Cửa

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại Toà án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 43/2021/TLST - HNGĐ ngày 11/5/2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST -HNGĐ ngày 30/8/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn : Chị C Th O – sinh năm 1985

Trú tại: Thôn B M, xã Tr H, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Đ Ng Ch – sinh năm 1984

Trú tại: Thôn B M, xã Tr H, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 29/4/2021 và trong bản tự khai ngày 09/6/2021 của nguyên đơn C Th O trình bày giữa chị và anh Đ Ng Ch đã đăng ký kết hôn năm 2005 tại Ủy ban nhân dân xã Tr H, huyện M H, tỉnh Qu B trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và đã sinh được 03 người con. Sau đó hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau gây mất đoàn kết gia đình, vợ chồng sống ly thân với nhau, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn. Vì vậy chị O làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ch.

Con chung của vợ chồng: Hai vợ chồng có 03 người con chung là cháu Đ X Ch, sinh ngày 13/8/2007, cháu Đ Qu Tr, sinh ngày 17/01/2011 và cháu Đ Nh L, sinh ngày 27/3/2017. Cháu Ch có nguyện vọng muốn được ở với anh Ch , chị O đồng ý. Chị O có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Tr và cháu L, và yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con cho cháu L là 800.000 đồng /tháng.

Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khoản vay chung: Không có

Tại các phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay anh Ch trình bày: Quá trình tìm hiểu để đi đến kết hôn anh nhất trí như ý kiến trình bày của chị O. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn mối quan hệ được nữa nên anh cũng nhất trí ly hôn. Giữa anh và chị O có 03 người con chung là cháu Đ X Ch, sinh ngày 13/8/2007, cháu Đ Qu Tr, sinh ngày 17/01/2011 và cháu Đ Nh L, sinh ngày 27/3/2017. Cháu Ch có nguyện vọng được ở với anh, anh nhất trí, còn cháu Tr và cháu L đang nhỏ thì anh Ch nhất trí giao 02 cháu cho chị O nuôi dưỡng, tại các phiên hòa giải anh Ch đồng ý cấp dưỡng cho cháu L 500.000 đồng/tháng mà không cấp dưỡng 800.000 đồng theo như ý kiến chị O. Nhưng tại phiên tòa hôm nay anh Ch nhất trí cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 800.000 đồng.

Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khoản vay chung: Không có

Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa đã tiến hành hòa giải nhiều lần, phân tích những mâu thuẫn của vợ chồng để mỗi bên tự khắc phục sửa chữa cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc nhưng không có kết quả. Tại phiên tòa hôm nay chị O và anh Chuyên một mực xin được ly hôn vì tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị C Th O và anh Đ Ng Ch đã đăng ký kết hôn năm 2005 tại Ủy ban nhân dân xã Tr H, huyện M H, tỉnh Qu B trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp nhưng do anh chị thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống mà hai bên không khắc phục được dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, hai vợ chồng sống ly thân với nhau. Xét thấy nguyện vọng của hai bên là hoàn toàn chính đáng vì đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận việc tự nguyện thỏa thuận ly hôn của chị O và anh Ch. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình để công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị C Th O và anh Đ Ng Ch là hoàn toàn có căn cứ.

[2] Về con chung: Xét nguyện vọng của chị O, anh Ch và các con của anh chị, áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình xử giao cho anh Đ Ng Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đ X Ch, sinh ngày 13/8/2007, xử giao cho chị C Th O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đ Qu Tr, sinh ngày 17/01/2011 và cháu Đ Nh L, sinh ngày 27/3/2017. Buộc anh Đ Ng Ch cấp dưỡng nuôi con cho cháu L 800.000 đồng/tháng theo như thỏa thuận cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng kể từ tháng 11 năm 2021.

[3] Tài sản chung: Chị O và anh Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Khoản vay chung: Không có nên không xem xét.

[5] Án phí: Chị C Th O phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị O đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004450 ngày 11/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa. Chị O đã nộp đủ án phí.

Anh Đ Ng Ch phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị C Th O và anh Đ Ng Ch.

2. Về con chung: Xử giao cho anh Đ Ng Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đ X Ch, sinh ngày 13/8/2007, xử giao cho chị C Th O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đ Qu Tr, sinh ngày 17/01/2011 và cháu Đ Nh L sinh ngày 27/3/2017. Anh Đ Ng Ch có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho cháu Linh 800.000 đồng/tháng cho đến khi cháu L tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng kể từ tháng 11 năm 2021.

Không ai được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung, khi cần thiết vì quyền lợi của con một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Chị C Th O phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà

chị O đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004450 ngày 11/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa. Chị O đã nộp đủ án phí.

Anh Đ Ng Ch phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/9/2021), để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- UBND xã Tr H;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Quốc Hoàn

